

TỈNH ỦY THỪA THIÊN HUẾ
HỘI ĐỒNG THI NĂNG NGẠCH CVC NĂM 2019

KẾT QUẢ VÒNG 2 KỲ THI NĂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2019

TT	Họ và tên	Số báo danh	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Điểm môn nghiệp vụ chuyên ngành	Ghi chú
1	2	3	4	5	9	10
1	Hồ Thị Linh	08	1982	ThUV, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tổ chức Thị ủy Hương Trà	79,0	
2	Dương Thị Hoàng Yến	19	1981	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Nam Đông	75,5	
3	Dương Bá Thanh	05	1970	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy Hương Trà	73,0	
4	Lại Thành Trung	14	1978	HUV, Chánh Văn phòng Huyện ủy Phú Vang	67,0	
5	Nguyễn Văn Trai	13	1981	Phó Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy Hương Thủy	66,5	
6	Nguyễn Tô Hoài	22	1977	Phó Trưởng phòng Tổ chức Đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	66,5	
7	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	41	1981	Chuyên viên Ban Nội chính Tỉnh ủy	66,5	
8	Hồ Thị Hiền	20	1980	HUV, Chủ tịch Hội Nông dân huyện A Lưới	66,5	
9	Lê Thị Mai Loan	39	1979	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện A Lưới	65,5	
10	Hồ Thị Đoan Trang	10	1978	Phó Trưởng Ban Dân vận Thành ủy Huế	65,0	
11	Lê Thị Thu Hương	40	1978	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy A Lưới	64,5	
12	Lê Ngọc Đức	02	1975	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Quảng Điền	64,5	
13	Hồ Xuân An	09	1979	Phó Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy Hương Trà	64,5	
14	Trần Thị Hồng Nga	42	1981	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	63,5	
15	Trần Tấn Quốc	33	1968	ThUV, TB Dân vận - Chủ tịch UBMTTQVN thị xã Hương Thủy	63,0	

16	Ngô Thị Lệ Thu	16	1971	HUV, Chủ tịch Hội LHPN huyện Phú Vang	63,0	
17	Lê Quang Dũng	01	1969	HUV, Phó Trưởng Ban TT Ban Tổ chức Huyện ủy Phong Điền	62,0	
18	Nguyễn Ánh Cầu	03	1980	HUV, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Quảng Điền	62,0	
19	Trần Thị Thu Diệp	07	1981	ThUV, Chủ tịch Hội LHPN thị xã Hương Trà	60,5	
20	Lê Thị Hương Nga	12	1974	Phó Chủ tịch UBMTTQ Thành phố Huế	60,5	
21	Hồ Sỹ Minh	32	1975	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Nam Đông	60,0	
22	Võ Thị Trà My	11	1981	Phó Trưởng Ban Dân vận Thành ủy Huế	59,5	
23	Nguyễn Hữu Hoài Trung	25	1974	Phó Chủ tịch CĐ ngành NNPTNT tỉnh	59,5	
24	Nguyễn Văn Trường	26	1977	Phó Chủ tịch CĐ ngành GD tỉnh	59,0	
25	Nguyễn Quốc Đạt	23	1978	Trưởng Ban tổ chức-Chánh VP LĐLĐ tỉnh	59,0	
26	Hồ Đắc Hải Nam	15	1977	HUV, Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy Phú Vang	59,0	
27	Lê Nhật Minh	06	1975	ThUV, Chánh Văn phòng Thị ủy Hương Trà	58,5	
28	Nguyễn Thị Bình	34	1975	HUV, Trưởng Ban TGHU, Giám đốc TTBDCT huyện Nam Đông	57,0	
29	Nguyễn Chơn Minh	04	1980	Phó Trưởng Tổ chức Huyện ủy Quảng Điền	55,5	
30	Lê Phú Lượng	18	1979	HUV, Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Phú Lộc	55,5	
31	Nguyễn Trung Dũng	24	1980	Phó Chánh Văn phòng LĐLĐ tỉnh	55,0	
32	Hoàng Thị Như Thanh	27	1980	ThUV, UVTV LĐLĐ tỉnh, Chủ tịch LĐLĐ thành phố Huế	54,0	
33	Đặng Văn Quý	30	1980	Phó Chánh Văn phòng ĐUKCQ và DN tỉnh	54,0	
34	Nguyễn Văn Châu	21	1979	Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện A Lưới	52,0	
35	Huỳnh Thị Thanh Tân	28	1981	HUV, UVBCHLĐLĐ tỉnh, Chủ tịch LĐLĐ huyện Nam Đông	52,0	



36	Nguyễn Văn Plô	38	1977	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Nam Đông	51,0	
37	Quách Mỹ Lưu	17	1982	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện Phú Vang	50,0	
38	Nguyễn Văn Thừa	35	1970	Bí thư Đảng ủy xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc	50,0	
39	Hồ Thị Nga	36	1976	HUV, Bí thư Đảng ủy xã Hương Hữu, Nam Đông	50,0	
40	Nguyễn Thị Diệu Liên	29	1981	Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện Quảng Điền	49,0	
41	Huỳnh Thị Tuyết Nhưng	31	1975	Phó Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn	47,0	
42	Lê Thị Xuân Hương	37	1978	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện Nam Đông	44,5	

